



BẢN TIN HẢI QUAN Số 4914 (Từ 15/12 - 20/12/2014)	Nội dung	Trang
	VĂN BẢN PHÁP LÝ VỀ HẢI QUAN	1
	VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý VỀ HẢI QUAN	3



VĂN BẢN PHÁP LÝ VỀ HẢI QUAN

Công văn 1596/GSQL-TH Ngày 02/12/2014	Vướng mắc về xác minh chữ ký trên C/O mẫu E.
Công văn 1603/GSQL-TH Ngày 02/12/2014	Vướng mắc liên quan đến C/O mẫu D.
Công văn 1604/GSQL-TH Ngày 02/12/2014	Vướng mắc liên quan đến C/O mẫu D.
Công văn 1605/GSQL-GQ1 Ngày 02/12/2014	Hướng dẫn xác định “ngày hoàn tất thủ tục hải quan trên tờ khai hải quan”.
Công văn 1606/GSQL-TH Ngày 02/12/2014	Hướng dẫn về việc gửi mặt hàng mặt hàng “Động cơ tổng thành UTD-20 và Gỗ ván sàn mới 100%” vào kho ngoại quan trong thời gian chờ làm thủ tục hải quan.
Công văn 1607/GSQL-TH Ngày 02/12/2014	Vướng mắc liên quan đến C/O mẫu AK.
Công văn 1608/GSQL-TH Ngày 02/12/2014	Vướng mắc liên quan đến C/O mẫu D.
Công văn 1609/GSQL-GQ3 Ngày 02/12/2014	Hướng dẫn về việc xin hỗ trợ, giải đáp thắc mắc thủ tục hải quan đối với hàng mẫu là xe máy điện nhập khẩu.
Công văn 1621/GSQL-GQ1 Ngày 03/12/2014	Vướng mắc trong quá trình xuất khẩu mặt hàng gỗ có nguồn gốc nhập khẩu từ Lào.
Công văn 1623/GSQL-GQ2 Ngày 03/12/2014	Vướng mắc liên quan đến thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất nhập khẩu tại chỗ.
Công văn 14585/TCHQ-TXNK Ngày 08/12/2014	Xác nhận số liệu theo công văn 4528/BCT-XNK ngày 28/5/2014 của Bộ Công thương.
Công văn 14597/TCHQ-TXNK Ngày 08/12/2014	Làm rõ sản phẩm nhập khẩu.



Công văn 14652/TCHQ-VP Ngày 09/12/2014	Tăng cường công tác đấu tranh, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.
Công văn 14655/TCHQ-TXNK Ngày 09/12/2014	Phân loại mặt hàng hộp nôi cáp quang.
Công văn 14665/TCHQ-TXNK Ngày 10/12/2014	Chuyển nhượng xe ô tô của nhân viên Đại sứ quán Mông Cổ tại Hà Nội.
Công văn 14791/TCHQ-QLRR Ngày 11/12/2014	Ghi nhận vướng mắc của doanh nghiệp trong việc phân luồng kiểm tra hải quan.
Công văn 1671/GSQL-GQ1 Ngày 12/12/2014	Nhập khẩu nguyên liệu thủy sản để sản chế biến XK.
Công văn 14831/TCHQ-TXNK Ngày 12/12/2014	Phân loại và xử lý thuế mặt hàng Phân bón.
Công văn 14833/TCHQ-TXNK Ngày 12/12/2014	Phân loại mặt hàng zirconium silicat.
Công văn 14838/TCHQ-TXNK Ngày 12/12/2014	Vướng mắc thủ tục hải quan và chính sách thuế hàng hóa gia công.
Công văn 14839/TCHQ-TXNK Ngày 12/12/2014	Ghi nhận vướng mắc thực hiện Thông tư số 109/2014/TT-BTC và công văn số 15470/BTC-CST.
Công văn 14841/TCHQ-TXNK Ngày 12/12/2014	Xử lý thuế mặt hàng Bình sắt tráng men s/x bình nước nóng.
Công văn 14852/TCHQ-TXNK Ngày 12/12/2014	Áp dụng thời hạn nộp thuế 275 ngày.
Công văn 14857/TCHQ-QLRR Ngày 12/12/2014	Ghi nhận vướng mắc về việc phân luồng tờ khai.
Công văn 14859/TCHQ-TXNK Ngày 12/12/2014	Phân loại mặt hàng hộp nôi cáp quang.
Công văn 14868/TCHQ-TXNK Ngày 15/12/2014	Giá tính thuế NK mặt hàng ô tô.
Công văn 14888/TCHQ-TXNK Ngày 15/12/2014	Thuế xuất khẩu hàng hóa SX từ nguyên liệu nhập khẩu.
Công văn 14889/TCHQ-TXNK Ngày 15/12/2014	Thuế xuất khẩu đối với hàng hóa bán cho DNCX.
Công văn 14948/TCHQ-TXNK Ngày 16/12/2014	Hoàn trả thuế GTGT hàng nhập khẩu nộp thừa.



Công văn 14949/TCHQ-TXNK
Ngày 16/12/2014

Hoàn trả thuế GTGT hàng nhập khẩu nộp thừa.

Công văn 14950/TCHQ-TXNK
Ngày 16/12/2014

Áp dụng thuế GTGT từ 01/01/2015 đối với một số mặt hàng phân bón; máy móc, thiết bị chuyên dùng phục vụ cho sản xuất nông nghiệp...

Công văn 14952/TCHQ-GSQL
Ngày 16/12/2014

Hướng dẫn kiểm tra, giám sát đối với đồng Việt Nam tiền mặt, ngoại tệ tiền mặt mang vào, mang ra khu vực cách ly tại sân bay quốc tế, khu vực xác nhận hoàn thuế tại cảng biển quốc tế.

Công văn 14953/TCHQ-GSQL
Ngày 16/12/2014

Thủ tục chuyển nhượng xe ô tô của đối tượng được hưởng quyền ưu đãi, miễn trừ ngoại giao.

Công văn 14980/TCHQ-GSQL
Ngày 17/12/2014

Triển khai Đề án áp dụng mã vạch trong quy trình giám sát HQ.

Công văn 14982/TCHQ-TXNK
Ngày 17/12/2014

Trả lời vướng mắc trong công tác hỗ trợ doanh nghiệp bị thiệt hại..

Công văn 14994/TCHQ-TXNK
Ngày 17/12/2014

Vướng mắc về việc hoàn thuế nhập khẩu trường hợp hàng hóa nhập khẩu để sản xuất hàng hóa xuất khẩu vào khu phi thuế quan.

Công văn 14995/TCHQ-TXNK
Ngày 17/12/2014

Vướng mắc thuế suất thuế giá trị gia tăng (GTGT) thiết bị, hóa chất dùng trong y tế.

Công văn 14996/TCHQ-TXNK
Ngày 17/12/2014

Việc vướng mắc hoàn thuế hàng tái nhập.

VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý

Hướng dẫn xác định “ngày hoàn tất thủ tục hải quan trên tờ khai hải quan”.

Công văn 1605/GSQL-GQ1
Ngày 02/12/2014

Công văn này hướng dẫn xác định “ngày hoàn tất thủ tục hải quan trên tờ khai hải quan”. Theo đó, “ngày hoàn tất thủ tục hải quan trên tờ khai hải quan” quy định tại khoản 7 Điều 3 Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/05/2014 sửa đổi khoản 4 Điều 6 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính được hiểu là ngày thông quan trên tờ khai hải quan.

Vướng mắc liên quan đến thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất nhập khẩu tại chỗ.

Công văn 1623/GSQL-GQ2
Ngày 03/12/2014

Công văn vướng mắc liên quan đến thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất nhập khẩu tại chỗ. Theo đó, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày doanh nghiệp xuất khẩu tại chỗ đã làm xong thủ tục hải quan và giao hàng hóa, doanh nghiệp nhập khẩu tại chỗ phải làm thủ tục hải quan.

Áp dụng thời hạn nộp thuế 275 ngày.

Công văn 14852/TCHQ-TXNK
Ngày 12/12/2014

Công văn này giải đáp vướng mắc về việc áp dụng thời hạn nộp thuế 275 ngày. Theo đó, một trong những điều kiện để được áp dụng thời hạn nộp thuế 275 ngày đối với nguyên liệu, vật tư nhập khẩu để sản xuất xuất khẩu là “Người nộp thuế có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu trong thời gian ít nhất hai năm liên tục tính đến ngày đăng ký tờ khai hải quan cho lô hàng nguyên liệu, vật tư nhập khẩu để sản xuất hàng hóa xuất khẩu”.



Thuế xuất khẩu hàng hóa SX từ nguyên liệu nhập khẩu.

Công văn 14888/TCHQ-TXNK
Ngày 15/12/2014

Thuế xuất khẩu đối với hàng hóa bán cho DNCX.

Công văn 14889/TCHQ-TXNK
Ngày 15/12/2014

Hoàn trả thuế GTGT hàng nhập khẩu nộp thừa.

Công văn 14948/TCHQ-TXNK
Ngày 16/12/2014

Việc vướng mắc hoàn thuế hàng tái nhập.

Công văn 14996/TCHQ-TXNK
Ngày 17/12/2014

Công văn này giải đáp vướng mắc về thuế xuất khẩu hàng hóa SX từ nguyên liệu nhập khẩu. Theo đó, hàng hóa nhập khẩu để sản xuất hàng hóa xuất khẩu nếu đã nộp thuế nhập khẩu thì được hoàn thuế tương ứng với tỷ lệ sản phẩm thực tế xuất khẩu và không phải nộp thuế xuất khẩu đối với hàng hóa xuất khẩu có đủ điều kiện xác định là được chế biến từ toàn bộ nguyên liệu nhập khẩu. Doanh nghiệp phải thông báo định mức trước hoặc cùng thời điểm đăng ký tờ khai xuất khẩu lô hàng đầu tiên của mã sản phẩm trong bảng thông báo định mức nguyên liệu chính. Trường hợp doanh nghiệp không đăng ký bảng định mức nguyên liệu trước khi xuất khẩu sản phẩm, không đáp ứng đầy đủ quy định về hồ sơ không thu thuế xuất khẩu, thì chưa đủ điều kiện để được xét không thu thuế xuất khẩu.

Công văn này giải đáp thuế xuất khẩu đối với hàng hóa bán cho DNCX. Theo đó, hàng hóa nhập khẩu nhưng tái xuất vào khu phi thuế quan (để sử dụng trong khu phi thuế quan hoặc xuất khẩu ra nước ngoài; trừ trường hợp xuất vào Khu kinh tế thương mại đặc biệt, khu thương mại - công nghiệp và các khu vực kinh tế khác thực hiện theo hướng dẫn riêng của Bộ Tài chính) được xét hoàn lại thuế nhập khẩu đã nộp tương ứng với số lượng hàng thực tế tái xuất và không phải nộp thuế xuất khẩu. Do đó, trường hợp Công ty mua mặt hàng than đá do doanh nghiệp khác nhập khẩu để bán lại cho doanh nghiệp chế xuất, thì doanh nghiệp nhập khẩu được xét hoàn lại thuế nhập khẩu đã nộp và Công ty không phải nộp thuế xuất khẩu nếu đáp ứng quy định tại điểm a khoản 8 Điều 112 Thông tư 128/2013/TT-BTC.

Công văn này giải đáp vướng mắc về việc hoàn trả thuế GTGT hàng nhập khẩu nộp thừa. Theo đó, người nộp thuế có số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt đã nộp lớn hơn số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt phải nộp đối với từng loại thuế trong thời hạn mười năm, kể từ ngày nộp tiền vào ngân sách nhà nước thì được bù trừ số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt nộp thừa với số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt còn nợ, kể cả việc bù trừ giữa các loại thuế với nhau; hoặc trừ vào số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt phải nộp của lần nộp thuế tiếp theo; hoặc hoàn trả số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt nộp thừa khi người nộp thuế không còn nợ tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt.

Công văn này giải đáp vướng mắc hoàn thuế hàng tái nhập. Theo đó, hàng hóa đã xuất khẩu nhưng phải nhập khẩu trở lại Việt Nam được xét hoàn thuế xuất khẩu đã nộp và không phải nộp thuế nhập khẩu. Cơ quan Hải quan kiểm tra hồ sơ gốc lô hàng xuất khẩu, lô hàng tái nhập trở lại, lô hàng xuất trả, sổ sách chứng từ kế toán và các giao dịch khác có liên quan, nếu xác định hàng hóa tái nhập là hàng hóa đã xuất khẩu trước đây; sau khi tái chế doanh nghiệp đã xuất hết số hàng nêu trên thì thực hiện hoàn thuế nhập khẩu đã nộp tạm nhập theo quy định. Hồ sơ thủ tục hoàn thuế thực hiện theo quy định tại Điều 119, Điều 130 thông tư số 128/2013/TT-BTC của Bộ Tài chính.